

Bản án số: 20/2023/HSST.

Ngày: 22/02/2023.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng mây

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hợi và bà Nguyễn Thị Minh

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Minh Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa:

Bà Lý Thị Tuyết - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 147/2022/HSST, ngày 29 tháng 11 năm 2022; Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 150/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Bé Văn L**, tên gọi khác: Thịnh; sinh năm 1998;

Nơi ĐKKHKT và cư trú tại: Xóm N, xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

Hiện không còn tạm trú tại: Tổ dân phố M, phường H, Thành phố P, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 8/12; Dân tộc: Tày;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Bé Văn T, sinh năm 1968 và bà Dương Thị N, sinh năm 1966; Có vợ Hoàng Thị N, sinh năm 2002 và 01 con, sinh năm 2021; Gia Đ có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia Đ;

Tiền án; Tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/9/2022 đến ngày 11/01/2023, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương- Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Dương Văn H**, tên gọi khác: không; sinh năm 2002;

Nơi ĐKKHKT và cư trú tại: Xóm B, xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

Nơi tạm trú: Tổ dân phố M, phường H, Thành phố P, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Tày;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Dương Văn T, sinh năm 1982 và bà Dương Thị X, sinh năm 1982; Vợ, con chưa có; Gia Đ có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia Đ;

Tiền án; Tiền sự: không. Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương.

(Có mặt tại phiên tòa)

*** Người bị hại:** Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1974 - Có mặt

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

*** Người có quyền lợi liên quan**

- Ông Tạ Đ T, sinh năm 1957 - Có mặt

Nơi cư trú: Tổ 1, phường C, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên

- Anh Dương Văn T, sinh năm 1982 - Vắng mặt

Nơi ĐKHKTT: Xóm B, xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Quyết Tiến, tỉnh Tuyên Quang.

*** Người làm chứng:**

Anh Ma Thế Đ, sinh năm 1997- Vắng mặt.

Nơi ĐKHKTT: Xóm N, xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

Nơi tạm trú: Tổ dân phố M, phường H, Thành phố P, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bé Văn L và Dương Văn H có quan hệ là người nhà, cụ thể vợ L là chị gái con bác của H nên hai bị cáo biết rõ về nhau. Khoảng tháng 3/2022, L và H đi từ xã Y huyện B, tỉnh Cao Bằng về khu công nghiệp Sông Công xin làm công nhân cho các công ty trong khu công nghiệp và cùng nhau thuê nhà trọ ở chung tại tổ dân phố M, phường H, Thành phố P, tỉnh Thái Nguyên.

Khoảng 19 giờ ngày 08/5/2022 tại phòng trọ của Bé Văn L và Dương Văn H, L cùng H và Ma Thế Đ ngồi uống bia; Sau khi ăn uống xong L hỏi mượn xe mô tô của H để chở Đ đi chơi. H biết việc L không có giấy phép lái xe, đã sử dụng rượu bia nhưng vẫn cho L mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu sơn xanh đen bạc biển kiểm soát 11L1-125.58.

Khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày tại Tỉnh lộ 266, Bé Văn L điều khiển xe mô tô mượn của H chở theo phía sau là Ma Thế Đ di chuyển theo hướng Sông Công – Phú Bình. Đến địa phận xóm Trung 2, xã Diềm Thụy, huyện P, tỉnh Thái Nguyên thì L điều khiển xe mô tô chuyển hướng rẽ trái theo hướng di chuyển để đi vào đường nhánh vào xóm Trạng, xã Diềm Thụy, huyện P. Thời điểm này có ông Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20H1-0467 di chuyển theo hướng Phú Bình - Sông Công đi đến. Khi xe mô tô do L điều khiển đi cắt qua phần đường bên phải theo hướng Phú Bình – Sông Công thì đâm vào xe mô tô do ông Tấn điều khiển.

Hậu quả: ông Tấn và L đều bị thương được đưa đi cấp cứu điều trị, 02 phương tiện bị hư hại nhẹ. Sau khi sự việc xảy ra, lực lượng chức năng đã tiến hành lập biên bản sự việc, khám nghiệm hiện trường, xác định hiện trường, khám nghiệm phương tiện và thụ lý giải quyết theo quy định.

Vật chứng thu giữ, tạm giữ: 01 xe Mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu sơn xanh đen bạc BKS11L1-125.58; 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 009950 mang tên Dương Văn T; 01 xe mô tô nhãn hiệu Supper Dream màu nâu BKS 20H1-0467; 01 đăng ký xe mô tô số 0014767 mang tên Tạ Đ T; 01 giấy phép lái xe số K642499 mang tên Nguyễn Văn T;

Cơ quan CSĐT Công an huyện P đã tiến hành xác định nồng độ cồn trong cơ thể của Bé Văn L là 740miligam/100 ml và Nguyễn Văn T là 30,98mmol/L, tương ứng với 142,75 miligam/100ml.

Kết quả khám nghiệm hiện trường ngày 08/5/2022 của đội Cảnh sát giao thông Công an huyện P thể hiện:

- Tình trạng hiện trường: Người bị thương được quần chúng nhân dân đưa vào bệnh viện điều trị. Hai phương tiện dựng đỗ tại vị trí cuối cùng sau va chạm và được quần chúng nhân dân bảo vệ.

- Hiện trường nơi xảy ra vụ việc là tại đường tỉnh lộ 266, rộng 16m, mặt đường thẳng phẳng, được trải nhựa áp phan có hướng Phú Bình - Sông Công và ngược lại.

- Xác định điểm mốc và mép đường chuẩn: Thống nhất lấy quây thuốc Lan Phương ở bên phải đường theo hướng Sông Công - Phú Bình làm mốc chuẩn; Lấy mép đường bên phải theo hướng Phú Bình - Sông Công làm mép đường chuẩn để đo các vị trí, dấu vết theo đường vuông góc vào mép đường.

- Vị trí nạn nhân, phương tiện, dấu vết:

- + VT1: trên sơ đồ hiện trường là xe mô tô biển số 20H1-0467 bị đổ nghiêng bên phải theo chiều xe, đầu xe chệch hướng đi Sông Công. Đo từ tâm trục bánh trước vào mép chuẩn là 5,7m. Đo từ tâm trục bánh sau vào mép chuẩn là 4,9m; VT2: trên sơ đồ hiện trường là vết cày mặt đường, hướng Phú Bình - Sông Công, KT (3 x 0,01)m. Đo từ điểm đầu vết cày vào mép đường chuẩn là 5,5m, điểm cuối vết cày nằm trùng với vị trí bàn đạp chân phía sau bên phải của xe mô tô tại VT1; VT3: trên sơ đồ hiện trường là xe mô tô BKS 11L1-125.58 được dựng đứng bằng chân chống phụ, đầu xe chệch hướng đi Phú Bình. Đo từ tâm trục bánh xe trước vào mép đường chuẩn là 7,8m. Đo từ tâm trục bánh sau vào mép đường chuẩn là 7m.

- + Đo khoảng cách từ tâm trục bánh sau của xe mô tô VT3 đến điểm đầu vết cày VT2 là 0,4m; Đo khoảng cách từ tâm trục bánh trước của xe tại VT3 đến mép tường bên phải của quây thuốc Lan Phương (tính từ quây thuốc ra ngoài đường tỉnh lộ 266) là 2,5m .

Ngày 11/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P phối hợp cùng Viện kiểm sát nhân dân huyện P tiến hành xác định hiện trường và khám nghiệm phương tiện kết quả:

1, Kết quả xác định hiện trường: Tại hiện trường vẫn còn dấu sơn màu trắng đánh dấu vị trí dấu vết phương tiện vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 08/5/2022 tại đường tỉnh lộ 266, thuộc xóm Trung 2, xã Diềm Thụy, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- Hiện trường nơi xảy ra vụ việc là tại đường tỉnh lộ 266, đoạn qua địa phận xóm Trung 2, xã Diềm Thụy, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Đây là đoạn đường thẳng, trải nhựa áp phan, phẳng, gồm có hai chiều đường phân chia bằng hai vạch sơn màu vàng, nét liền, song song. Mỗi chiều đường được chia thành hai làn đường bằng vạch sơn màu trắng đứt đoạn. Chiều đường bên phải theo hướng Phú Bình - Sông Công, bề rộng lòng đường đo được là 8,6m. Dọc hai bên đường từ nơi xảy ra vụ việc về hai phía 150m không có hệ thống biển báo giao thông.

- Lấy đầu cầu Kênh bên phải theo hướng Phú Bình - Sông Công, đầu cầu phía Đông làm mốc chuẩn.

- Đo vị trí dấu vết, phương tiện vào mốc chuẩn, mép chuẩn theo hình chiếu vuông góc.

- Hiện trường cụ thể:

+ VT1: Là vị trí xe mô tô BKS 20H-0467 đổ nghiêng bên phải trên mặt đường, chiều đường bên phải theo hướng Phú Bình - Sông Công. Đầu xe quay về phía hai vạch sơn màu vàng liền nét, song song. Đo từ tâm trục bánh trước vào mép chuẩn được 5,7m, vào mốc chuẩn được 28,7m. Đo từ tâm trục bánh sau vào mép chuẩn được 4,9m, vào mốc chuẩn được 28m; VT2: Là vị trí vết cày trượt mặt đường, chiều đường bên phải theo hướng Phú Bình - Sông Công dài 3m. Đo điểm đầu vào mép chuẩn được 5,5m, vào mốc chuẩn được 25,3m. Điểm cuối vết này trùng với bàn để chân phía sau bên phải của xe mô tô tại vị trí 01; VT3: Là vị trí xe mô tô, BKS 11L1-125.58 nằm đổ nghiêng bên trái trên mặt đường tại chiều đường bên phải theo hướng Phú Bình - Sông Công. Đầu xe quay về hướng xe mô tô tại vị trí 01. Đầu xe quay về hướng thành cầu bên trái, cầu Kênh theo hướng Phú Bình - Sông Công. Đo từ tâm trục bánh sau vào mép chuẩn được 6,4m, vào mốc chuẩn được 24,8m. Đo từ tâm trục bánh trước vào mép chuẩn được 7,55m, vào mốc chuẩn được 23,7m; VT4: Bể Vãn L và Ma Thê Đ xác định: đây là vị trí xảy ra đâm va giữa hai xe mô tô BKS 11L1-125.58 và xe mô tô BKS 20H1-0467. Đo từ vị trí này vào mốc chuẩn được 23,5m, vào mép chuẩn được 6,1m.

- Quá trình xác định, dựng lại hiện trường sử dụng xe mô tô BKS 20H1-0467 và xe mô tô BKS 11L1-125.58.

- Toàn bộ hiện trường nơi xảy ra vụ việc nằm tại chiều đường bên phải đường tỉnh lộ 266 theo hướng Phú Bình - Sông Công. Tại trước cửa nhà ông Dương Văn Nhường, sinh năm 1971 có lắp đặt camera quan sát ra nơi xảy ra vụ việc, cách mốc chuẩn 4,5m. Cơ quan CSĐT trích xuất camera sao chép 01 tập tin video đĩa DVD tại nhà ông Nhường .

2, Kết quả khám phương tiện:

Xe mô tô nhãn hiệu: SUPPERDREAM, loại: GBGT, màu sơn:Nâu, biển kiểm soát 20H1-0467, xe cũ đã qua sử dụng: Mặt gương hai gương chiếu hậu bị mất, chân gương và gáo gương thay đổi lệch so với vị trí ban đầu; Ốp nhựa đèn chiếu sáng phía trước bị bung bật khỏi vị trí ban đầu; Đầu tay nắm điều khiển bên phải bị mài trượt, rách cao su trong diện (3x3)cm; Đầu tay phanh phía trước bên phải bị gãy kim loại; Giá đỡ hàng phía trước xe mô tô bị móp méo, biến dạng theo chiều từ trước ra sau; Đầu bàn để chân phía trước bên phải bị mài trượt, rách cao su trong diện (5x4)cm; Bàn để chân phía trước bên trái bị mài trượt kim loại kích thước (3x1)cm; Mặt ngoài cánh yếm bên trái có vết mài trượt nhựa dài 3,5cm, cách mép trên của yếm 18cm, cách mép ngoài của yếm 7cm; Tại dây phanh, dây công tơ mét phía trước bên trái có vết chùi sạch bụi kích thước (20x3)cm; Cản số bị cong vênh, biến dạng đẩy lùi về sau; Logo tại yếm bên trái bị bung bật; Kỹ thuật an toàn phương tiện; Hệ thống phanh hoạt động bình thường, hai lốp đủ hơi.

Xe mô tô nhãn hiệu: HONDA, loại: Wave, màu sơn: Xanh - đen - bạc, BKS 11L1-125.58, số máy: JA39E-1117910, số khung: RLHJA3917KY257174, xe cũ đã qua sử dụng: Càng xe phía trước cong vênh, biến dạng, đẩy lùi về sau; Chấn bụn phía trước xe mô tô, phần phía trước bị nứt vỡ nhựa dài 18,5cm; Phần đuôi chấn bụn phía trước bị mất nhựa; Vành bánh xe phía trước cong vênh, biến dạng, đẩy dồn vào tâm trục bánh xe, điểm cong gấp cách chân van 6,5cm. Phần kim loại vành bánh xe bị cong vênh, biến dạng dài 19cm; Kỹ thuật an toàn phương tiện: Hệ thống phanh hoạt động bình thường, hai bánh đủ hơi.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 53/KL-HĐĐGTS ngày 27/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện P kết luận: giá trị của những hư hỏng trên xe mô tô nhãn hiệu SUPPER DREAM màu sơn nâu BKS: 20H1-0467, xe cũ đã qua sử dụng, do tai nạn giao thông gây ra ngày 08/5/2022 bao gồm công sửa chữa và giá thay thế phụ tùng là 530.000đ (Năm trăm ba mươi nghìn đồng).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 54/KL-HĐĐGTS ngày 27/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện P kết luận: giá trị của những hư hỏng trên xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave A màu sơn xanh đen bạc, BKS 11L1-125.58, xe cũ đã qua sử dụng, do tai nạn giao thông gây ra ngày 08/5/2022 bao gồm công sửa chữa và giá thay thế phụ tùng là 890.000đ (Tám trăm chín mươi nghìn đồng).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 396/TgT ngày 22/6/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên kết luận đối với Nguyễn Văn T: Dấu hiệu chính qua giám định: Vỡ xương trán trái, vỡ xoang trán, tổn thương nhu mô não, tụ máu dưới màng cứng, tụ máu ngoài màng cứng, xuất huyết dưới nhện, vỡ trần ổ mắt hai bên, vỡ xương hàm trên bên trái, gãy xương mũi và vách ngăn mũi. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 61% (sáu mươi một phần trăm). Áp dụng theo phương pháp tính theo Thông tư số 22/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 505/TgT ngày 21/7/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên kết luận đối với Bế Văn L: Dấu hiệu chính qua giám định: Hiện tại có 04 sẹo phần mềm KT nhỏ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 4% (Bốn phần trăm). Áp dụng theo phương pháp tính theo Thông tư số 22/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế.

Ngày 22/6/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện P phối hợp cùng với Viện kiểm sát nhân dân huyện P và những người liên quan tiến hành mở niêm phong 01 đĩa DVD bên trong chứa video ghi lại nội dung vụ việc. Quá trình làm việc đã xác định nội dung video như sau: Video xuất hiện hình ảnh 01 xe mô tô đi thẳng trên Tỉnh lộ 266 theo hướng Phú Bình - Sông Công do 01 người điều khiển đi một mình (Người tham gia xác định đây là ông Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô BKS 20H1-0467) và hình ảnh 01 xe mô tô di chuyển trên Tỉnh lộ 266 theo hướng Sông Công - Phú Bình rẽ trái theo hướng di chuyển (Người tham gia xác định là xe mô tô BKS 11L1-125.58 do Bế Văn L điều khiển, chở theo phía sau là Ma Thế Đ). Phần bánh trước xe mô tô BKS 11L1-125.58 đâm vào vị trí động cơ bên trái, khu vực cần số của xe mô tô BKS 20H1-0467. Sau

đâm va các phương tiện và người đi, ngã xuống mặt đường. Xuất hiện hình ảnh 01 người mặc áo cộc tay màu đen, quần soóc sáng màu (trắng xám) ngã từ vị trí điều khiển xe mô tô BKS 11L1-125.58 ra trước đầu xe (*Người tham gia xác định đây là Bé Văn L*). Sau đâm va, có 01 người mặc áo sáng màu (trắng xám), quần soóc màu đen (*Người tham gia xác định đây là Ma Thế Đ*) dựng xe mô tô BKS 11L1-125.58 và chống đứng bằng chân chống phụ.

Về nguồn gốc phương tiện đối với xe mô tô nhãn hiệu: HONDA, loại: Wave, màu sơn: Xanh - đen - bạc, BKS 11L1-125.58 chủ sở hữu là ông Dương Văn T sinh năm 1982, trú tại Xóm B, xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Theo ông Trưởng trình bày chiếc xe mô tô trên ông để lại cho con trai là Dương Văn H quản lý sử dụng và toàn quyền quyết định.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu SUPPER DREAM màu sơn nâu BKS: 20H1-0467 chủ sở hữu là ông Tạ Đ T giao xe cho ông Nguyễn Văn T là con rể làm phương tiện đi lại, ông Tuất đề nghị được trả lại xe để gia Đ tự sửa chữa, quản lý sử dụng.

Về phân trách nhiệm dân sự: Đối với thương tích 4% của Bé Văn L xác định do lỗi của bản thân gây ra nên không có yêu cầu đề nghị gì; L đã bồi thường cho ông Nguyễn Văn T số tiền 95.000.000 đồng, ông Tấn đã nhận tiền và không có yêu cầu đề nghị gì đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Vật chứng của vụ án: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu sơn xanh đen bạc BKS 11L1-125.58, số khung: 3917KY257174, số máy: JA39E1117910; 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 009950 mang tên Dương Văn T; 01 xe mô tô nhãn hiệu Supper Dream màu nâu BKS 20H1-0467, số khung: WY-224504, số máy: HAO5E-0224524; 01 đăng ký xe mô tô số 0014767 mang tên Tạ Đ T hiện đang tạm giữ tại kho vật chứng Công an huyện P chờ xử lý;

01 bì thư niêm phong ký hiệu “ĐT” chứa 01 đĩa DVD lưu tập tin video trích xuất tại hiện trường và 03 DVD ghi lại tập tin video quay lại quá trình lấy lời khai của Bé Văn L, Dương Văn H và Ma Thế Đ lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

Đối với 01 giấy phép lái xe số K642499 mang tên Nguyễn Văn T chuyển kèm tài liệu sang Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện P xử lý hành chính

Bản cáo trạng số 143/CT- VKSPB, ngày 23/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Bé Văn L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo điểm a, điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự; Truy tố Dương Văn H về tội “Giao xe cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Bé Văn L, Dương Văn H khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm pháp luật của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Cụ thể:

Bị cáo L khai: Khoảng 19 giờ ngày 08/5/2022, L ngồi xem bóng đá cùng H, Đ và có uống bia cùng nhau tại phòng trọ. Khoảng 21 giờ 30 phút, L mượn xe của H để chở Đ đi chơi ở Diềm Thụy, thì xảy ra đâm va với xe đi ngược chiều do ông Nguyễn Văn T điều khiển theo hướng đi cùng chiều. Sau va chạm, các phương tiện đổ ra đường, L và ông Tấn đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa

huyện P. Hậu quả ông Tấn bị tỷ lệ tổn thương là 61%. Bị cáo đã tác động đến gia Đ để bố mẹ và anh trai đi vay số tiền 95.000.000đ bồi thường cho ông Tấn.

Bị cáo H khai: Xác định có uống bia tại phòng trọ cùng L, Đ. Khoảng 21 giờ 30 phút, L mượn xe của H để đi chơi ở Diêm Thụy, H đồng ý và đưa chìa khóa xe cho L mặc dù có biết L chưa có giấy phép lái xe. Đến 22 giờ 30 phút thì L gọi điện về báo bị tai nạn tại khu cầu Kênh, xã Diêm Thụy và L được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa huyện P.

Bị hại khai: nhất trí với nội dung truy tố của Viện kiểm sát huyện P và lời khai của hai bị cáo tại phiên tòa; bị hại đã nhận số tiền 95.000.000 đ (chín mươi lăm triệu đồng) do bị cáo tác động đến gia Đ bồi thường và không còn yêu cầu gì thêm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo L.

Người có quyền lợi liên quan xác định chiếc xe mô tô biển kiểm soát 20H1-0467 là của ông Tuất, do hoàn cảnh gia Đ con rể khó khăn nên ông cho mượn để đi lại; Đến nay ông Tuất chưa nhận lại được xe mô tô và giấy phép lái xe mang tên ông. Ông Tuất đề nghị được xin lại xe mô tô và giấy phép lái xe, đồng thời sẽ tự khắc phục toàn bộ hỏng hóc của xe, không yêu cầu ai phải bồi thường.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Bé Văn L, Dương Văn H và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Bé Văn L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và bị cáo Dương Văn H phạm tội “ Giao xe cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: Điểm a, điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bé Văn L 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo đồng thời ấn định thời gian thử thách.

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 264; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Văn H từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại về việc bị cáo đã bồi thường xong, đề nghị không xem xét giải quyết về trách nhiệm phần dân sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại bị cáo H: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu sơn xanh đen bạc BKS: 11L1-125.58, số khung: 3917KY257174, số máy: JA39E1117910; 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 009950 mang tên Dương Văn T;

Trả lại cho ông Tuất: 01 xe mô tô nhãn hiệu Supper Dream màu nâu BKS 20H1-0467, số khung: WY-224504, số máy: HAO5E-0224524; 01 đăng ký xe mô tô số 0014767 mang tên Tạ Đ T.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho hai bị cáo theo quy định pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận thừa nhận việc truy tố và xét xử là không oan, đúng người, đúng tội và xin giảm nhẹ mức án.

Bị hại nhất trí và người có quyền lợi liên quan nhất trí, không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cơ quan điều tra Công an huyện P; của Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Đối với việc vắng mặt người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Dương Văn T và người làm chứng là anh Ma Thế Đ; Hội đồng xét xử thấy những người này đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết khách quan, toàn diện của vụ án.

Căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phần thủ tục bắt đầu phiên tòa, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án và người làm chứng.

[3]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Căn cứ vào các nội dung đã được tranh tụng tại phiên tòa thấy có đủ cơ sở xác định: Hồi 21 giờ ngày 08/5/2022, tại phòng trọ của Bé Văn L và Dương Văn H ở tổ dân phố M, phường H, Thành phố P, tỉnh Thái Nguyên. Dương Văn H biết rõ Bé Văn L không có giấy phép lái xe và đã sử dụng rượu bia nhưng H vẫn giao xe mô tô, biển kiểm soát 11L1-125.58 (đăng ký xe mang tên Dương Văn T là bố H) để L tham gia giao thông đường bộ.

Đến khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày L điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 11L1-125.58 khi không có giấy phép lái xe, trong máu có nồng độ cồn 740miligam/100 ml chở ngồi phía sau xe là Ma Đ Thế di chuyển theo hướng Sông Công - Phú Bình trên đường Tỉnh lộ 266 đoạn thuộc địa phận xóm Trung 2, xã Diềm Thụy, huyện P, tỉnh Thái nguyên thì L chuyển hướng để qua đường, khi chuyển hướng đã không quan sát để đảm bảo việc chuyển hướng của mình không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác nên đã đâm vào xe mô tô BKS 20H1-0467 do ông Nguyễn Văn T điều khiển di chuyển theo hướng Phú Bình – Sông Công gây hậu quả ông Tấn bị thương tích 61%;

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là khách quan phù hợp với nhau và thống nhất với lời khai của chính các bị cáo tại cơ quan điều tra; Phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan, người làm chứng, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, Bệnh án của người bị hại cùng các tài liệu khác thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Hành vi nêu trên của Bé Văn L vi phạm khoản 8, khoản 9 Điều 8 và khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ; Hành vi của Dương Văn H vi phạm khoản 10 Điều 8 Luật giao thông đường bộ.

Luật giao thông đường bộ quy định:

“ Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

1...

8. Điều khiển xe ô tô, máy kéo, xe máy chuyên dùng trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn.

9. Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định.

10. Giao xe cơ giới, xe máy chuyên dùng cho người không đủ điều kiện để điều khiển xe tham gia giao thông đường bộ.

Điều 15. Chuyển hướng xe

1...

2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác.”

Như vậy, hành vi của Bé Văn L phạm vào tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 260 BLHS năm 2015.

Nội dung điều luật quy định như sau:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)...

b) Gây thương tích hoặc tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên”

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định”.

Hành vi của Dương Văn H phạm vào tội “ Giao xe cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 264 BLHS.

Nội dung điều luật quy định như sau:

“1. Người nào giao cho người mà biết rõ người đó không có giấy phép lái xe hoặc đang trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy, chất kích thích mạnh khác hoặc không đủ các điều kiện khác theo quy định của pháp luật điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác

thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm:

a) ...

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên;”

[4]. Xét tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo:

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về an toàn giao thông vận tải đường bộ gây hậu quả xâm phạm sức khỏe của người tham gia giao thông khác và gây ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ. Xét cần có mức án tương xứng đối với các bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6]. Xét nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt: Xét hai bị cáo tuổi đời còn rất trẻ, đều là dân tộc thiểu số sinh ra và lớn lên tại miền núi vùng sâu vùng xa của tỉnh Cao Bằng, trình độ văn hóa đều chưa học hết Trung học phổ thông, chưa ra khỏi nhà để đi học nghề hay học tập gì khác dẫn đến phần nào hạn chế về nhận thức pháp luật. Hiện hai bị cáo là lao động chính trong gia Đ, L có 01 con còn rất nhỏ là hộ nghèo trong xã; Gia Đ H không phải là hộ nghèo nhưng H chưa có vợ ở với mẹ, bố nghiện ma túy đi chấp hành án 08 năm tù về tội liên quan đến ma túy; các bị cáo đều có nhân thân tốt, đối với L việc va chạm giao thông là ngoài ý muốn, phía người bị hại cũng có nồng độ cồn đáng kể trong hơi thở nên có hạn chế nhất định trong quá trình điều khiển xe mô tô. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo L khai báo rất thành khẩn thực sự ăn năn hối cải về việc làm của mình, đã tự nguyện tác động gia Đ bồi thường khắc phục hoàn toàn hậu quả cho bị hại; người bị hại có đơn đề nghị xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và thành khẩn khai báo" nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Bế Văn L, Dương Văn H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Từ các phân tích trên thấy có căn cứ chấp nhận lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cho bị cáo L được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách; Áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo H, giao hai bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục là cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục đối với hai bị cáo và phòng ngừa chung.

Về áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 4 Điều 264 BLHS, khấu trừ thu nhập quy định tại khoản 3 Điều 36 BLHS đối với H và trách nhiệm nộp án phí của hai bị cáo, xét thấy tại Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt danh sách các xã khu vực III, Khu vực II, Khu vực I thuộc đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 thì hai bị cáo L và H đều thuộc diện là người dân tộc thiểu số cư trú tại xã đặc biệt

khó khăn của huyện B tỉnh Cao Bằng; gia Đ bị cáo L là hộ nghèo của xã. Do vậy nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập đối với H, đồng thời miễn án phí hình sự cho cả hai bị cáo.

Về biện pháp ngăn chặn: Ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Bé Văn L, Dương Văn H, buộc các cáo không được phép đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày xét xử cho đến khi hai bị cáo chấp hành bản án. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để quản lý, theo dõi.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị cáo Bé Văn L đã bồi thường xong cho người bị hại số tiền 95.000.000đ (chín mươi lăm triệu đồng) và người bị hại không còn yêu cầu bồi thường gì thêm; Ông Tạ Đ T không yêu cầu bồi thường đối với thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 20H1-0467.

[8]. Về xử lý vật chứng:

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu sơn xanh đen bạc BKS 11L1-125.58, số khung 3917KY257174, số máy JA39E1117910; 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 009950 mang tên Dương Văn T; 01 xe mô tô nhãn hiệu Supper Dream màu nâu BKS 20H1-0467, số khung WY-224504, số máy HAO5E-0224524; 01 đăng ký xe mô tô số 0014767 mang tên Tạ Đ T. Đây là những tài sản hợp pháp của anh Tường (trong quá trình điều tra, ông Tường đã ủy quyền cho bị cáo H toàn quyền xử lý, sử dụng đối với xe mô tô Honda Wave màu sơn xanh đen bạc BKS 11L1-125.58) và ông Tuất, hiện còn giá trị sử dụng, bị cáo L đã hoàn thành nghĩa vụ bồi thường cho bị hại nên hoàn trả cho bị cáo H, ông Tuất tiếp tục sử dụng.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho hai bị cáo và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật. *Vì các lẽ trên;*

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ, pháp luật áp dụng:

- Về hình phạt chính:

Đối với bị cáo Bé Văn L: Căn cứ điểm a, điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự;

Đối với bị cáo Dương Văn H: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 264, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự;

- Về xử lý vật chứng: Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự.

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bé Văn L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Tuyên bố bị cáo Dương Văn H phạm tội “Giao xe cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt Bé Văn L 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (là ngày 22 tháng 02 năm 2023).

Xử phạt Dương Văn H 18 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Giao bị cáo Bé Văn L, Dương Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Yên Thổ, huyện B, tỉnh Cao Bằng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách đối với bị cáo L, cải tạo không giam giữ đối với bị cáo H. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92, Điều 93 Luật thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo (bị cáo Bé Văn L) nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Bé Văn L, Dương Văn H buộc bị cáo không được phép đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 22/02/2023 cho đến khi các bị cáo chấp hành án. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để quản lý, theo dõi.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Miễn khấu trừ 5% thu nhập hàng tháng đối với bị cáo H.

3. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Ghi nhận việc bị cáo Bé Văn L đã bồi thường xong cho người bị hại số tiền 95.000.000đ (chín mươi lăm triệu đồng) và người bị hại không còn yêu cầu bồi thường gì thêm.

4. Xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Trả lại cho Dương Văn H: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA wave màu sơn xanh, đen, bạc BKS: 11L1-125.58, xe không có gương chiếu hậu cả hai bên, số khung: RLHJA3917KY257174, số máy: JA39E1117910, dung tích xi lanh 109, đăng ký lần đầu 28/8/2019, do Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng cấp, khi giao nhận xe không kiểm tra tình trạng và các bộ phận bên trong xe và sẫm lớp bên ngoài xe cũ đã qua sử dụng, (không kèm theo chìa khóa xe); 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số: 009950 do Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng cấp ngày 28/8/2019 mang tên Dương Văn T, sinh năm 1982.

Trả lại cho ông Tạ Đ T: 01 xe mô tô nhãn hiệu SUPPER DREAM màu nâu BKS: 20H1-0467, phần gương chiếu hậu hai bên đã bị mất phần mặt kính, số khung: WY-224504, số máy: HAO5E-0224524, dung tích xi lanh 97, đăng ký lần đầu 05/02/2002, do Phòng Cảnh sát giao thông tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 05/02/2002, khi giao nhận xe không kiểm tra tình trạng và các bộ phận bên trong xe, sẫm lớp bên ngoài xe cũ đã qua sử dụng (không kèm theo chìa khóa xe); 01 đăng ký xe mô tô số: 0014767 do Phòng cảnh sát giao thông công an tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 05/02/2002 mang tên Tạ Đ T, sinh năm 1957.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/12/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra của Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P).

5. Ân phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Bé Văn L, Dương Văn H, được miễn án phí hình sự sơ thẩm nộp sung quỹ Nhà nước.

6. Thông báo quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo, bị hại. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên

án đối với người có mặt tại phiên tòa; kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết đối với người vắng mặt tại phiên tòa.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện P;
- Cơ quan điều tra CA huyện P;
- CQTHAHS Công an huyện P;
- CC T.H.A DS huyện P;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã Y, huyện B;
- Bị cáo; bị hại, Người có QLNVLQ;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Mây

TAND TỈNH THÁI NGUYÊN
TAND HUYỆN P

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨ VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 11 giờ 00 ngày 21 tháng 7 năm 2021.

Tại: Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Quang Thái.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thịnh - Ông Dương Viết Vĩnh.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm 83/2021/ HSST, ngày 23 tháng 6 năm 2021. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2021/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 7 năm 2021, đối với bị cáo: **NGUYỄN VĂN KHOA**, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1966.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm Đồng Bàu Trong, xã Tân Thành, huyện P, tỉnh Thái Nguyên (Có mặt);

- *Bị hại:* Anh Hà Văn Thúc, sinh ngày 1975 (đã chết).

- *Đại diện theo pháp luật của bị hại:*

+ Bà Trần Thị Lý, sinh năm 1949.

+ Chị Tạ Thị Ngọc, sinh năm 1980.

+ Chị Hà Thị Du, sinh năm 2002.

Trú tại: Xóm Giàn, xã Tân Hòa, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

+ Chị Hà Thị Ngân, sinh năm 1998.

Trú tại : Xóm Náng, xã Nhã Lộng, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- *Người đại diện theo ủy quyền của Bà Trần Thị Lý, chị Tạ Thị Ngọc, chị Hà Thị Du, chị Hà Thị Ngân:* Anh Tạ Quang Phương, sinh năm 1983 (Có mặt).

Trú tại: Xóm Non Tranh, xã Tân Thành, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Văn Khánh, sinh năm 1990; Trú tại: Xóm Đồng Bàu Trong, xã Tân Thành, huyện P, tỉnh Thái Nguyên (Có mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Anh Tạ Văn Sơn, sinh năm 1991 (Vắng mặt).

2. Anh Tạ Văn Giang, sinh năm 1983 (Vắng mặt).

3. Anh Đồng Thanh Huân, sinh năm 2000 (Vắng mặt).

4. Chị Tạ Thị Hợi, sinh năm 1980 (Vắng mặt).

Trú tại: Xóm La Lẻ, xã Tân Thành, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

5. Anh Nguyễn Khắc Tuyên, sinh năm 1980 (Vắng mặt).

Trú tại: Xóm Vo, xã Tân Thành, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

6. Anh Phạm Văn Bằng, sinh năm 1973 (Vắng mặt).

Trú tại: Tổ 2, thị trấn Hương Sơn, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

I. Về tội danh: Kết quả biểu quyết 3/3(100%):

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, đại diện của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa, nghe bản luận tội của vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Hội đồng xét xử xác định bị cáo Nguyễn Văn Khoa phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

II. Về điều luật áp dụng: Kết quả biểu quyết 3/3(100%):

1. Về hình phạt chính: Căn cứ Điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015;

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ Luật tố tụng hình sự.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ Luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

III. Về mức hình phạt: Biểu quyết 3/3 (100%).

1. Về hình phạt chính: Xử phạt Nguyễn Văn Khoa 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 (Sáu mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (là ngày 21 tháng 7 năm 2021).

2. Giao bị cáo Nguyễn Văn Khoa cho Ủy ban nhân dân xã Tân Thành, huyện P, tỉnh Thái Nguyên giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92, 93 của Luật thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo (bị cáo Nguyễn Văn Khoa) nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Văn Khoa buộc bị cáo không được phép đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 21/7/2021 cho đến khi bị cáo chấp hành án. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để quản lý, theo dõi.

IV. Các vấn đề khác: Biểu quyết 3/3 (100%)

1. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giải quyết xong về bồi thường thiệt hại giữa các bên trước khi mở phiên tòa. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết tiếp.

2. Xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Đối với những vật chứng không phải là phương tiện, công cụ phạm tội còn giá trị sử dụng cần trả lại cho chủ sở hữu:

- Trả lại anh Nguyễn Văn Khánh 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn: đỏ-đen BKS: 20G1-522.70, xe có đủ gương chiếu hậu cả hai bên, số khung: 3845KY025264, số máy: JA52E0056429, dung tích xi lanh 109, đăng ký lần đầu 23/12/2019 (Nhận thực tế là 01 chiếc xe nhãn hiệu Honda Wave RSX màu sơn: đỏ-đen BKS: 20G1-522.70, xe có đủ gương chiếu hậu cả hai bên, số khung: 3845KY025264, số máy: JA52E0056429, dung tích xi lanh 109, đăng ký lần đầu 23/12/2019), xe bị vỡ hư hỏng nặng tại phần đầu của xe, vỡ yếm xe, chấn bùm phía trước, hệ thống đèn, hai càng xe, bánh xe phía trước bị méo vành gây nhiều nan hoa, săm lốp bật ra khỏi vành, săm xe bị rách không còn hơi, cần số bị đẩy cong, khi giao nhận xe không kiểm tra các bộ phận bên trong xe và săm lốp bên ngoài xe cũ nát đã qua sử dụng; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 039218, tên chủ xe: Nguyễn Văn Khánh, biển số đăng ký: 20G1-522.70, do Công an huyện P cấp ngày 23/12/2019.

- Trả lại cho người đại diện theo pháp luật của bị hại (chị Tạ Thị Ngọc): 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn: đỏ-đen-bạc; BKS: 20G1-066.03, xe có 01 gương chiếu hậu bên phải, số khung: Y414778, số máy: C43E - 6362111, dung tích xi lanh 109, đăng ký lần đầu 17/12/2011 do Công an huyện P cấp, xe bị hư hỏng nặng phần đầu cụ thể mặt ngoài ốp đèn chiếu sáng bị màn trượt xước nhiều chỗ, vỡ cánh yếm toàn bộ, càng xe bên trái bị đẩy dòn vào trong thân xe, mặt ngoài bên trái của lốp xe bánh trước bị rách cao su, vành xe bị trượt xước móp méo, cần sang số của xe bị đẩy cong, bàn đạp chân phía trước bên phải bị đẩy cong trượt xước, bàn đạp chân sau bên phải bị trượt xước đẩy cong, mặt ngoài của ốp bảo vệ ống xả bị mài xước móp méo, khi giao nhận xe không kiểm tra các bộ phận bên trong xe và săm lốp bên ngoài xe cũ nát đã qua sử dụng; 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số 190076194988, họ tên: Hà Văn Thúc, SN 20/9/1975, do sở Giao thông

vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 07/9/2016; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, số 004846, biển số đăng ký: 20G1-066.03, tên chủ xe: Hà Văn Thúc, do Công an huyện P cấp ngày 17/12/2011 ; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm số AA20/1373758, của xe mô tô BKS 20G1-066.03, do Công ty cổ phần bảo hiểm Sài Gòn - Hà Nội cấp ngày 19/5/2020 ; 01 giấy chứng minh nhân dân số 090792006, họ tên: Hà Văn Thúc, SN 20/9/1975, do Công an tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 28/8/1998.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn Khoa: 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1, số G474603, họ tên: Nguyễn Văn Khoa, do sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 23/11/2001.

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 mẫu máu tử thi Hà Văn Thúc, được niêm phong trong bì thư dán kín, có dấu đỏ ghi ký hiệu M vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 13/12/2020 tại xã Tân Thành, huyện P, tỉnh Thái Nguyên (*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/7/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P*).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn Khoa phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp sung quỹ Nhà nước.

4. Thông báo quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Báo cho những người này biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nghị án kết thúc hồi 11 giờ 30 ngày 21 tháng 7 năm 2021..

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.